

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUY NHƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2020/KDTM - ST

Ngày: 26/8/2020

V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUY NHƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Văn Thảo Linh Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Bích Hợp

Bà Hoàng Thị Thành

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Thư - Là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Bà Đoàn Thị Hoàng Phượng - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 37/2018/TLST-KDTM ngày 15 tháng 8 năm 2018 về việc “Tranh chấp Hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: Số: 127/2020/QĐXX-ST ngày 05 tháng 8 năm 2020, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Việt Nam TV; địa chỉ: 89 Láng Hạ, phường L Hạ, quận Đ, thành phố H.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D – Chủ tịch HĐQT

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phan Thanh T

Địa chỉ: 96 Cao Thắng, Phường 4, Quận 3, Thành phố H

(Theo văn bản ủy quyền số 23956/2020/UQ. PGĐ ngày 27/5/2020).

2. Bị đơn: Công ty TNHH Cơ khí P H; địa chỉ: Lô A39, KCN Phú Tài, Tp. Q, Bình Định.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị Bích N – Giám đốc

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị Bích N –SN: 1985; địa chỉ: Thôn Hưng Lạc, xã Mỹ Thành, huyện P, tỉnh BĐ.

(Ông T có mặt, bà N vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện đề ngày 08/6/2018 và trong quá trình tố tụng, ông Phan Thanh Tuấn là người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng trình bày:*

Ngày 27/8/2016 Công ty TNHH cơ khí PH có vay của Ngân hàng TMCP Việt Nam TV 400.000.000đ, theo hợp đồng tín dụng số SME/BDH/16/0083/HDTD ngày 27/8/2016; thời hạn vay 24 tháng; lãi suất 21.85% /năm (điều chỉnh 3 tháng/lần); mục đích vay: kinh doanh; ngày giải ngân 27/08/2016, ngày đến hạn 27//08/2018. Để đảm bảo cho khoản vay trên, giữa Ngân hàng TMCP Việt Nam TV, Công ty TNHH cơ khí PH và bà Nguyễn Thị Bích N đã ký hợp đồng bảo lãnh số SME/BDH/16/0083/HDBL ngày 27/8/2016 với nội dung: bà Nguyễn Thị Bích N dùng toàn bộ tài sản cá nhân của mình bảo lãnh vô điều kiện và không hủy ngang cho Công ty TNHH cơ khí P H. Từ ngày vay đến ngày 26/10/2017 Công ty TNHH Cơ khí P H đã trả cho ngân hàng được 297.466.895đồng (trong đó: tiền gốc 217.100.000đ, tiền lãi 80.366.895đồng). Hiện nay, khoản vay của Công ty TNHH Cơ khí PH đã quá thời hạn thanh toán, Ngân hàng nhiều lần thông báo và yêu cầu thanh toán nợ nhưng Công ty TNHH Cơ khí P H cố tình trốn tránh không trả. Nay Ngân hàng TMCP Việt Nam TV khởi kiện yêu cầu Tòa giải quyết buộc Công ty TNHH Cơ Khí P H phải có nghĩa vụ trả cho ngân hàng tổng cộng: 379.342.747đồng , trong đó có 182.900.000đ tiền gốc + 196.442.747đ tiền lãi tính đến ngày 26/8/2020 (lãi trong hạn: 5.476.381đồng; lãi quá hạn 190.966.366đồng) và tiền lãi vay phát sinh từ ngày 27/8/2020 đến ngày Công ty TNHH Cơ khí P H trả hết nợ tính theo mức lãi suất quá hạn thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng.

Trong trường hợp Công ty TNHH cơ khí P H không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ khoản nợ trên thì bà Nhung phải có nghĩa vụ thanh toán toàn bộ khoản nợ vay và lãi như trên theo Hợp đồng bảo lãnh số SME/BDH/16/0083/HDBL các bên ký kết.

** Bà Nguyễn Thị Bích N là người đại diện theo pháp luật của bị đơn Công ty TNHH Cơ khí P H và là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án, đã được Toà triệu tập hợp lệ đến Toà để khai báo, kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, hoà giải và tham gia phiên Toà nhưng bà N cố tình vắng mặt.*

+ Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật về tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án:

- Thẩm phán đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm xét xử sơ thẩm, tuy nhiên có vi phạm về thời hạn xét xử. Tại phiên tòa sơ thẩm, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật tố tụng Dân sự.

- Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng dân sự: Nguyên đơn đã chấp hành đúng các quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ

luật tố tụng Dân sự. Riêng bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không chấp hành việc có mặt theo triệu tập của Tòa.

+ Về quan điểm giải quyết vụ án, đề nghị HĐXX áp dụng các Điều 335, 336, 339, 342 của Bộ luật Dân sự 2015; Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Nghị quyết 326 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, tuyên xử:

- Buộc Công ty TNHH Cơ khí PH phải trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam TV 379.342.747đ (tiền gốc 182.900.000đ, tiền lãi trong hạn 5.476.381đ, lãi quá hạn 190.966.366đ tạm tính đến ngày 26/8/2020).

- Án phí: Công ty TNHH cơ khí PH phải nộp theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ được thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] - Về thủ tục tố tụng: Bà Nguyễn Thị Bích N là người đại diện theo pháp luật của bị đơn Công ty TNHH cơ khí P H và là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án đã được Tòa triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Căn cứ vào khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bà N.

[2] - Về nội dung tranh chấp: Ngày 27/8/2016 Công ty TNHH cơ khí PH (Công ty PH) có vay của Ngân hàng TMCP Việt Nam TV (Ngân hàng) 400.000.000đ theo Hợp đồng tín dụng số SME/BDH/16/0083/HDTD ngày 27/8/2016; thời hạn vay 24 tháng; lãi suất vay 21.85% /năm (điều chỉnh 3 tháng/lần); mục đích vay: kinh doanh. Ngân hàng đã giải ngân đủ số tiền trên cho công ty PH vào ngày 27/8/2016. Để đảm bảo cho khoản vay trên, giữa Ngân hàng TMCP Việt Nam TV, Công ty TNHH cơ khí PH và bà Nguyễn Thị Bích N có ký hợp đồng bảo lãnh số SME/BDH/16/0083/HDBL ngày 27/8/2016 với nội dung: bà Nguyễn Thị Bích N dùng toàn bộ tài sản cá nhân của mình bảo lãnh vô điều kiện và không hủy ngang cho Công ty PH.

[3] Quá trình thực hiện hợp đồng tín dụng, từ ngày vay đến ngày 26/10/2017 Công ty PH đã trả cho Ngân hàng được 297.466.895đ (trong đó: tiền gốc 217.100.000đ, tiền lãi 80.366.895đ). Từ ngày 27/10/2017 đến nay Công ty PH không thực hiện nghĩa vụ trả nợ, Ngân hàng đã nhiều lần thông báo và yêu cầu thanh toán nợ nhưng Công ty PH cố tình trốn tránh không trả. Hiện nay, Công ty PH còn nợ Ngân hàng tổng cộng: 379.342.747đ (tiền gốc: 182.900.000đ, tiền lãi trong hạn: 5.476.381đ, lãi quá hạn: 190.966.366đ tạm tính đến ngày 26/8/2020). Nay Ngân hàng TMCP Việt Nam TV khởi kiện yêu cầu Tòa giải quyết buộc Công ty TNHH Cơ khí P H phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng tổng cộng 379.342.747đ.

[4] Trong quá trình tố tụng cũng như tại phiên tòa hôm nay bà Nguyễn Thị Bích N là người đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH Cơ khí P H và là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án đều vắng mặt không có lý do.

Tòa đã tổng đạt, niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng cho bà N nhưng bà N vẫn không đến. Ngày 22/10/2020 Tòa kết hợp với chính quyền địa phương đến tại trụ sở của công ty P H để làm việc nhưng không có mặt của bà N và Công ty đóng cửa, vì vậy Tòa lập biên bản lấy lời khai không được để làm bằng. Theo cung cấp của Sở Kế hoạch đầu tư tỉnh Bình Định thì Công ty TNHH Cơ khí P H vẫn còn hoạt động, không thay đổi địa chỉ kinh doanh, không thay đổi người đại diện theo pháp luật.

[5] Xét yêu cầu của Ngân hàng TMCP Việt Nam TV thì thấy rằng: phía Công ty PH đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ như thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng số SME/BDH/16/0083/HDTD ngày 27/8/2016. Do đó, căn cứ vào Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010, HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc Công ty TNHH cơ khí PH phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam T V 379.342.747đồng (tiền gốc: 182.900.000đồng, tiền lãi trong hạn: 5.476.381đồng, lãi quá hạn: 190.966.366đồng tạm tính đến ngày 26/8/2020).

[6] - Về nghĩa vụ bảo lãnh: Ngày 27/08/2016 giữa Ngân hàng TMCP Việt Nam TV, Công ty TNHH cơ khí P H và bà Nguyễn Thị Bích N có ký hợp đồng bảo lãnh số SME/BDH/16/0083/HDBL với nội dung: bà Nguyễn Thị Bích N dùng toàn bộ tài sản cá nhân của mình bảo lãnh vô điều kiện và không hủy ngang cho Công ty TNHH cơ khí PH trong việc thực hiện toàn bộ nghĩa vụ trả nợ. Xét hợp đồng bảo lãnh có nội dung phù hợp với quy định tại các Điều 335, 336, 339, 342 của Bộ luật Dân sự năm 2015, nên hợp đồng có hiệu lực và các bên phải thực hiện quyền, nghĩa vụ đối với nhau theo đúng cam kết.

[7] - Về án phí KDTM sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội, Công ty TNHH cơ khí P H phải chịu 18.967.137đồng sung vào ngân sách nhà nước.

[8] - Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định phát biểu quan điểm giải quyết vụ án phù hợp với nhận định của HĐXX nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều Điều 335, 336, 339, 342, 463, 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

Căn cứ vào khoản Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận đơn khởi kiện của Ngân hàng TMCP Việt Nam TV.
2. Buộc Công ty TNHH cơ khí P H phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam TV 379.342.747đồng (trong đó nợ gốc 182.900.000đồng, lãi trong hạn 5.476.381đồng, lãi quá hạn 190.966.366 đồng).

Kể từ ngày 27/8/2020 cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng đến khi thanh toán xong.

3. Trong trường hợp Công ty TNHH cơ khí PH không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán nợ cho Ngân hàng TMCP Việt Nam TV, thì buộc bà Nguyễn Thị Bích N phải có nghĩa vụ trả nợ thay cho Công ty TNHH cơ khí PH theo hợp đồng bảo lãnh số SME/BDH/16/0083/HDBL ngày 27/08/2016.

4. Về án phí KDTM sơ thẩm: Công ty TNHH cơ khí P H phải nộp 18.967.137đồng sung vào ngân sách nhà nước.

- Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP Việt Nam T V 5.261.000đ (Năm triệu hai trăm sáu mươi một ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí KDTM sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu tiền số 0000179 ngày 15.8.2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Quy Nhơn.

5. Quyền kháng cáo: Đương sự có mặt có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại UBND nơi cư trú.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án dân sự, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TP.Quy Nhơn;
- THA TP.Quy Nhơn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Văn Thảo Linh Phương